

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H.H
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2023/HS - ST

Ngày: 27 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H.H, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Mạnh;

Ông Đỗ Việt Hùng .

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.H, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H.H, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Én – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H.H, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế V, sinh năm 1986 tại xã H.T, huyện H.H, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 6, xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết V, sinh năm 1960 và bà Mai Thị T, sinh năm 1960; có vợ là Hoàng Thị N, sinh năm 1985 và có 2 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, “có mặt”.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T (đã chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1968; địa chỉ: Xóm 3, xã H.P, huyện H.H, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”;

2. Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm 3, xã H.P, huyện H.H, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”;

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Văn T; “vắng mặt”;
2. Chị Hoàng Thị N; “vắng mặt”;
3. Anh Hoàng Văn T; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 20 phút, ngày 12/7/2023, Nguyễn Thế V đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô tải ben biển kiểm soát (BKS) 35H - 1076 đi trên đường liên xã theo hướng từ xóm 4, xã Hải Trung đi xóm 10, xã Hải T, huyện H.H, tỉnh Nam Định. Khi đi đến khu vực ngã ba giao cắt với đường nhánh đi xóm 11, xã Hải Trung, mặc dù quan sát thấy trên lề đường bên phải đường theo hướng di chuyển có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, trên đường có 02 đám gờ giảm tốc, nhưng Vỡ không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, không đi đúng phần đường, làn đường dẫn tới va chạm vào xe mô tô BKS 18H1 - 508.44 do ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968, ở xóm 3, xã H.P, huyện H.H điều khiển kéo theo xe lôi 3 bánh tự chế di chuyển từ hướng xóm 11, xã Hải Trung sang ngang ngã ba đường. Hậu quả: ông T bị vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ và tử vong cùng ngày; xe ô tô BKS 35H - 1076 và xe mô tô BKS 18H1 - 508.44 bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1118/KLGĐTT-KTHS ngày 25/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn T chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Bản kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐG ngày 22/8/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện H.H kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô tải ben, nhãn hiệu CUULONG, biển kiểm soát 35H -1076 tại thời điểm định giá giá trên thị trường là: 2.600.000 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 18H1-508.44 tại thời điểm định giá giá trên thị trường là: 5.055.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thế V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Nguyễn Văn T số tiền 100.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của ông T đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 98/CT - VKS ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H.H truy tố bị cáo Nguyễn Thế V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu ở trên và không có khiếu nại gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự nên không đề cập giải quyết. Xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H.H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H.H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng, tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 06 giờ 20 phút ngày 12/7/2023, Nguyễn Thế V có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải ben BKS 35H - 1076 đi trên đường liên xã theo hướng từ xóm 4 đi xóm 10, xã Hải Trung, huyện H.H, tỉnh Nam Định. Khi đến khu vực ngã ba giao cắt với đường nhánh đi xóm 11 xã Hải Trung, huyện H.H, Võ không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, đi không đúng phần đường, làn đường dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 18H1 - 508.44 do ông Nguyễn Văn T điều khiển kéo theo xe lôi 3 bánh tự chế đi từ hướng xóm 11, xã Hải Trung sang ngang ngã ba đường. Hậu quả: Ông T bị vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ và tử vong cùng ngày. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Thế V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đủ khả năng nhận thức được rằng nếu không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ thì sẽ dễ dẫn đến hậu quả và hệ lụy khôn lường. Bị cáo tham gia giao thông có giấy phép lái xe và hành nghề lái xe chứng tỏ bị cáo đã được học luật giao thông đường bộ và các văn bản pháp luật quy định về tham gia giao thông đường bộ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ sửa đổi bổ sung năm 2019 quy định “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*” và tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định: “*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường*“. Tuy nhiên bị cáo lại không chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông, khi đi đến khu vực ngã ba giao cắt với đường nhánh đi xóm 11 xã Hải Trung, huyện H.H, có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, trên đường có 02 đám gờ giảm tốc, nhưng Võ không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, không đi đúng phần đường, làn đường dẫn tới va chạm vào xe mô tô BKS 18H1 - 508.44 do ông Nguyễn Văn T điều khiển, hậu quả ông T bị vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ và tử vong. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, cần xử lý nghiêm, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và chấp hành tốt đường lối chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước, có ý thức sửa chữa lỗi lầm. Do vậy, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách phù hợp Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự “*người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành hành*

nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ, đại diện của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Xe ô tô tải BKS 35H-1076 là tài sản chung hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thế V và vợ là Hoàng Thị Ngoan; Xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 18H1 - 508.44 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hải Y (con gái của ông Nguyễn Văn T); chiếc xe lô tự chế là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn T và vợ là bà Phạm Thị Liễu. Cơ quan điều tra đã trả lại các phương tiện trên cho các chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế V phải nộp án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thế V cho Ủy ban nhân dân xã H.L, huyện H.H, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thế V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Nguyễn Thế V.

2. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thế V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thế V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã H.L;
- Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng